

BÁO CÁO MID & SMALL CAP

Tư vấn đầu tư Khách hàng cá nhân
Tháng 11/2024



VĨ MÔ THỊ TRƯỜNG



Một lần nữa, VNMID bỏ lỡ cơ hội vượt cản trong tháng 10

- Tiếp đà tăng ở nửa cuối tháng 09/2024, VNMID một lần nữa có cơ hội công phá đường xu hướng (trendline) giảm (bắt đầu từ tháng 06/2024). Mặc cho rất nỗ lực tại đây nhưng việc không thể vượt cản trong thời gian dài đã khiến lực cầu trở nên hụt hơi dần ở nửa cuối tháng 10/2024. Kết quả trên khiến chỉ số bị đẩy lùi dần khỏi các đường MA quan trọng, đặc biệt là SMA 200 ngày (quanh 1.890 điểm).
- Trong khi đó, VNSML vẫn chưa có cơ hội thoát khỏi trạng thái sideway kể từ tháng 08/2024, qua đó cho thấy kỳ vọng của nhà đầu tư đối với nhóm này vẫn chưa cao. Tuy các cổ phiếu Công nghệ & Viễn thông đang có sự bứt phá trong giai đoạn đầu tháng 11 nhưng nhìn chung trong bối cảnh thanh khoản toàn thị trường còn yếu, dòng tiền vẫn chưa đủ để lan tỏa ở nhóm vốn hóa nhỏ này.

Phe mua trở nên hụt hơi khiến rủi ro gia tăng trong tháng 11

- Việc vượt cản không thành trong thời gian dài đã khiến biên độ giảm của VNMID gia tăng, từ đó xuyên thủng SMA 200 ngày. Có thể thấy, đây là hỗ trợ quan trọng đã nâng đỡ cho đà tăng kể từ tháng 05/2023. Vì vậy, việc mất đi điểm tựa trên đã khiến xu hướng giảm được hình thành và có khả năng chỉ số sẽ một lần nữa tìm về khu vực hỗ trợ 1.730 – 1.750 điểm (đáy tháng 04 và 08/2024). Ngoài ra, trong giai đoạn đầu tháng 11, VNMID đã có nhịp phục hồi để lấy lại đường MA trên nhưng vẫn chưa thành công lấy lại khu vực này.
- Tương tự với VNSML, chỉ số vẫn đang nằm dưới đường SMA 200 ngày và duy trì tích lũy trên hỗ trợ 1.385 điểm trong nhiều tháng trở lại đây. Hiện tại, tín hiệu xác nhận cho tín hiệu đảo chiều xu hướng ngắn hạn vẫn chưa xuất hiện.

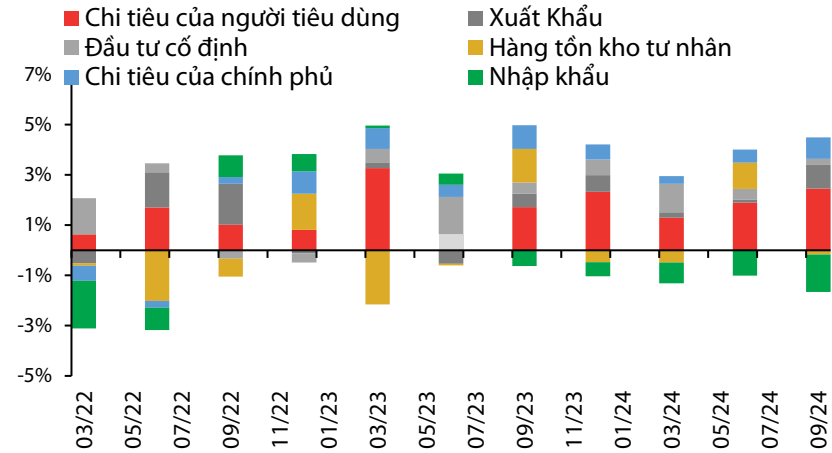
Hình 1: VNMID (theo ngày)



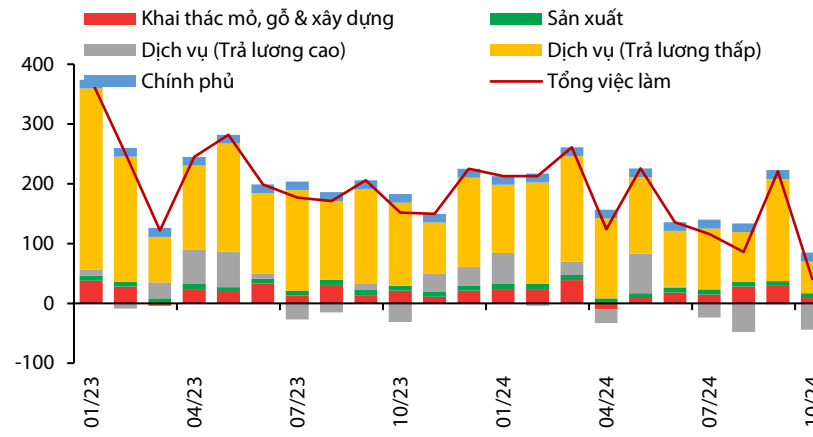
Hình 2: VNSML (theo ngày)



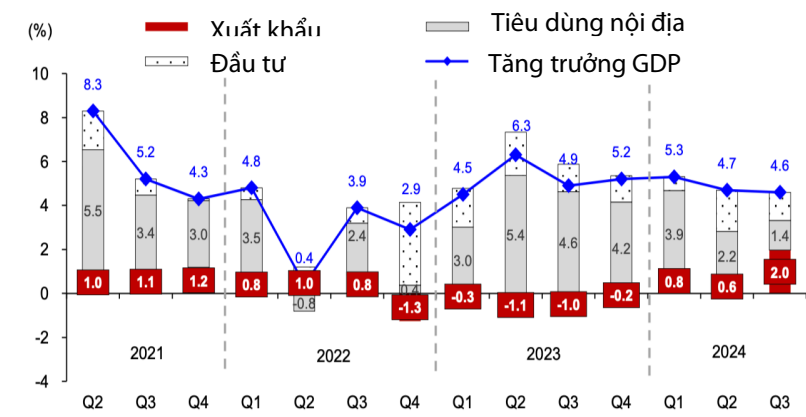
Hình 3: Tăng trưởng kinh tế Mỹ theo thành phần



Hình 4: Số việc làm mới theo ngành (nghìn việc)



Hình 5: Đóng góp vào tăng trưởng kinh tế Trung Quốc



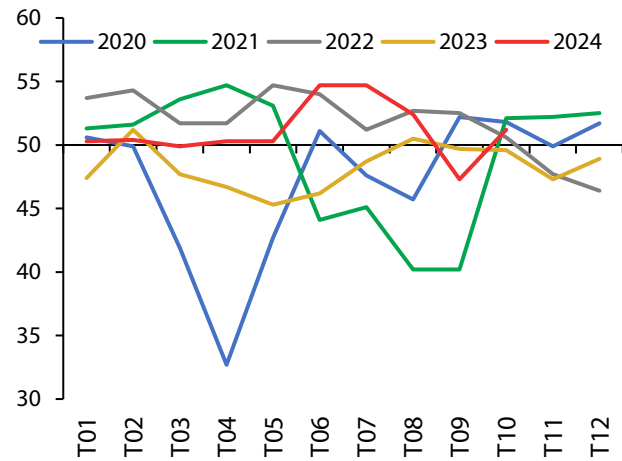
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

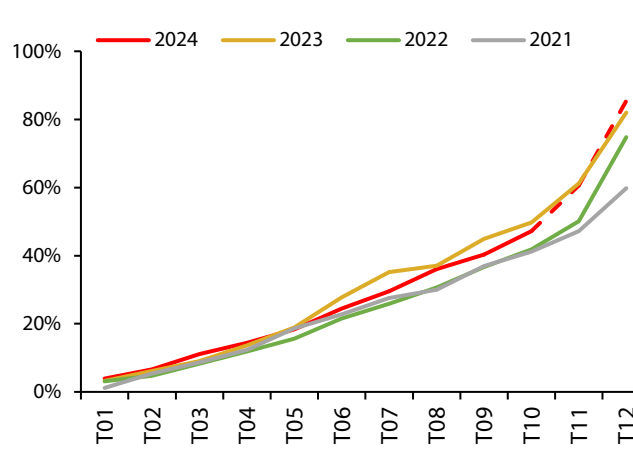
Nguồn: Huatai Financial Group, CTCK Rồng Việt

- Tăng trưởng kinh tế của một số quốc gia lớn đạt tốc độ như kỳ vọng trong Q3/2024, tuy nhiên có sự khác biệt trong tăng trưởng của từng nước. Như ở Mỹ, kinh tế duy trì sự bền bỉ và bỏ xa những quan ngại về kịch bản suy thoái khi vẫn tăng trưởng +2,8% trong Q3/2024, nhờ sự đóng góp chủ yếu của tiêu dùng. Tuy nhiên, thị trường việc làm lại thiếu dự nhất quán khi tỷ lệ thất nghiệp và số việc làm lĩnh vực phi nông nghiệp có diễn biến trái chiều. Dù diễn biến này có thể giải thích nguyên nhân đến từ cuộc đình công ở Boeing hay ảnh hưởng của bão, nhưng qua đây cũng hàm ý triển vọng không chắc chắn về bức tranh thị trường lao động trong các tháng tới và năm 2025. Hơn nữa, về mặt lãi suất, hiện lạm phát Mỹ vẫn đang đi đúng hướng nhưng lộ trình cắt giảm lãi suất của FED là chưa rõ ràng trong năm sau và cần chờ những dấu hiệu chính sách sau khi Tổng thống Trump nhận chức. Trước mắt, Fed nhiều khả năng vẫn cắt giảm thêm 25 điểm lãi suất cơ bản trong cuộc họp tháng 12 tới.
- Về phía Trung Quốc ghi nhận mức tăng thấp hơn trong Q3/2024, đạt 4,6% svck, trong đó đóng góp lớn nhất vẫn đến từ hoạt động xuất khẩu, trong khi đóng góp của tiêu dùng nội địa thu hẹp đáng kể so với các quý trước. Tăng trưởng kinh tế Q4 của nền kinh tế này đang có dấu hiệu khởi sắc hơn nhờ những hỗ trợ chính sách của chính phủ. Doanh số bán lẻ hàng tiêu dùng, tăng trưởng doanh số bán nhà mới hay PMI sản xuất Trung Quốc đều đang có sự phục hồi trong hai tháng qua. Dự báo, tăng trưởng GDP của Trung Quốc đạt 4,8-5,2% trong Q4 tới, nhưng mức tăng sẽ phụ thuộc vào quy mô chi tiêu công và niềm tin cải thiện sau gói kích thích tiền tệ và tài khoá.
- Còn EU tăng trưởng kinh tế vượt kỳ vọng trong Q3/2024 khi GDP của 20 quốc gia tăng 0,4% svck và vượt kỳ vọng là 0,2%. Nổi bật nhất là kinh tế Đức với mức tăng trưởng 0,2% nhờ thu nhập tăng thúc đẩy chi tiêu của hộ gia đình. Tuy nhiên, cả khu vực vẫn đối diện với suy thoái trong hoạt động sản xuất và niềm tin tiêu dùng không cải thiện. Sự suy giảm đáng lo ngại trong lĩnh vực sản xuất gây trở ngại cho tăng trưởng dù ECB liên tiếp cắt giảm lãi suất điều hành.
- Cuối cùng, sau kết quả bầu cử Mỹ trong đầu tháng 11/2024, triển vọng cắt giảm lãi suất của các NHTW trong năm 2025 trở nên chưa rõ ràng và cần phải chờ đợi thêm những chính sách cụ thể sau khi ông Donald Trump chính thức nhận chức tổng thống.

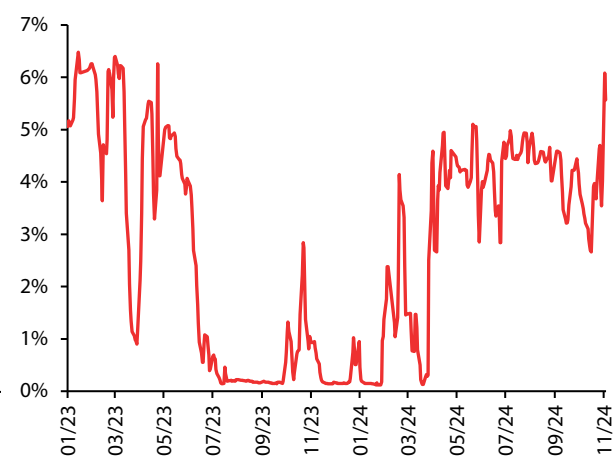
Hình 6: PMI Việt Nam theo tháng



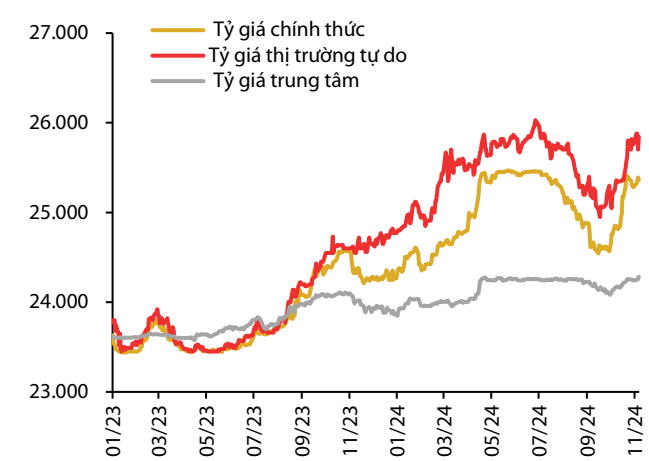
Hình 7: Tỷ lệ hoàn thành KH ĐTC (2021-2024)



Hình 8: Lãi suất trên thị trường liên ngân hàng



Hình 9: Tỷ giá USD - VND



Nguồn: S&P Global, CTCK Rồng Việt

Nguồn: BTC, CTCK Rồng Việt

Nguồn: NHNN, CTCK Rồng Việt

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, CTCK Rồng Việt

- Sản xuất công nghiệp duy trì đà tăng trong tháng 10/2024, trong đó chỉ số PMI tháng 10 tăng lên 51,2 điểm so với 47,3 điểm trong tháng trước, trong khi công nghiệp chế biến chế tạo ghi nhận mức tăng trưởng 8,8% so với cùng kỳ. Tiêu dùng dịch vụ không cải thiện trong các quý vừa qua, đặt gánh nặng về sự phục hồi trong hai tháng còn lại của năm 2024 cho xuất khẩu và sản xuất công nghiệp.
- Ngành sản xuất tiếp tục phân hóa khi các lĩnh vực như điện tử và gỗ giảm tốc, trong khi da giày và trang phục cải thiện nhẹ. Tăng trưởng sản xuất điện đạt mức thấp nhất từ đầu năm, với đơn hàng xuất khẩu chỉ tăng ở mức nhẹ (PMI xuất khẩu đạt 50,7 điểm). Chúng tôi kỳ vọng tăng trưởng GDP Q4/2024 đạt 7,0-7,5%, trong kịch bản tích cực tăng trưởng GDP cả năm 2024 sẽ đạt 7,0%, cao hơn dự báo trong kịch bản cơ sở của Rồng Việt là 6,5%.
- Thúc đẩy đầu tư công vẫn là thách thức khi giải ngân lũy kế 10T2024 chỉ đạt 380 nghìn tỷ đồng, tương ứng 47,2% kế hoạch năm và thấp hơn 5,3% so với cùng kỳ. Để giải ngân đạt 95% kế hoạch năm như các năm trước thì lượng vốn giải ngân ở 2 tháng cuối của năm tài khoá là khá lớn (~385 nghìn tỷ đồng) và khó có thể đạt được. Chúng tôi kỳ vọng giải ngân cả năm sẽ đạt 689 nghìn tỷ đồng, tương đương 85,5% kế hoạch, trong đó điểm mấu chốt là tốc độ giải ngân mạnh hơn ở các thành phố lớn như Hà Nội và Tp.HCM.
- Thanh khoản hệ thống ngân hàng chịu áp lực khi NHNN hút ròng 124 nghìn tỷ đồng trong tháng 10/2024, đồng thời, việc bán ngoại tệ cũng ảnh hưởng đến thanh khoản của hệ thống. Điều này khiến diễn biến thanh khoản của hệ thống trở nên căng thẳng vào những ngày đầu tháng 11, qua đó kéo lãi suất liên ngân hàng tăng vọt lên mức 6%. Chúng tôi cho rằng, xu hướng tăng lãi suất huy động có thể tiếp tục trong hai tháng tới nhưng vẫn trong biên độ kỳ vọng.
- Đồng DXY tăng giá trong tháng trước phản ánh 1) số liệu kinh tế Mỹ tốt hơn kỳ vọng và 2) nhà đầu tư đã đặt cược đúng về kết quả Trump thắng cử. Điều này gây áp lực đối với tỷ giá trong nước trong thời gian qua. Tuy nhiên chúng tôi cho rằng diễn biến tỷ giá cuối năm trong tầm kiểm soát do nhu cầu ngoại tệ trong hệ thống đã chững lại.

ĐIỂM NHẤN THÁNG 11

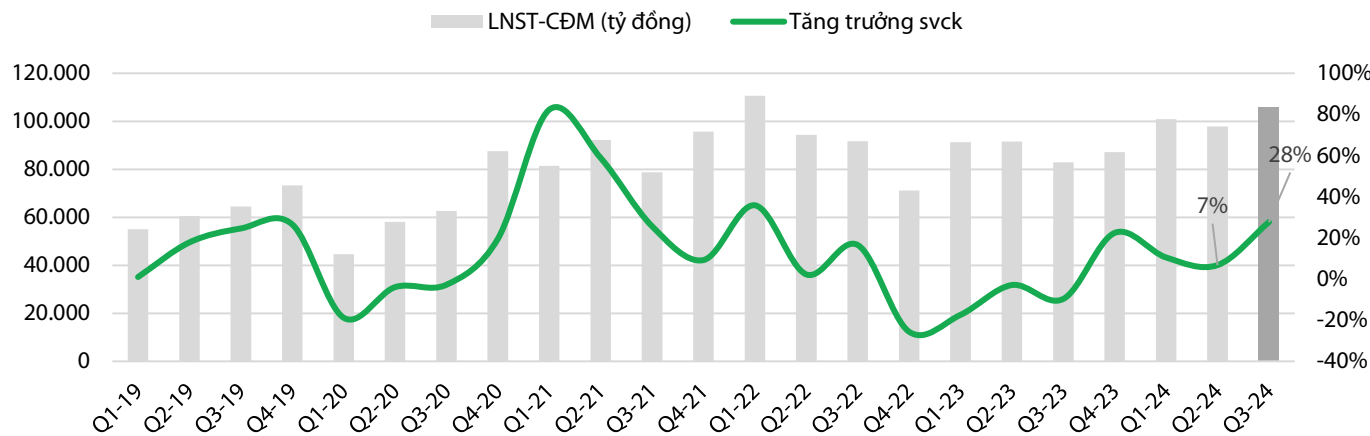


Lợi nhuận toàn sàn HSX tiếp tục tăng trưởng tốt ở Quý 3

Lợi nhuận sau thuế – cổ đông công ty mẹ của 394 doanh nghiệp niêm yết trên sàn HSX đã công bố BCTC Quý 3 đạt 105 nghìn tỷ đồng, tăng 28% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

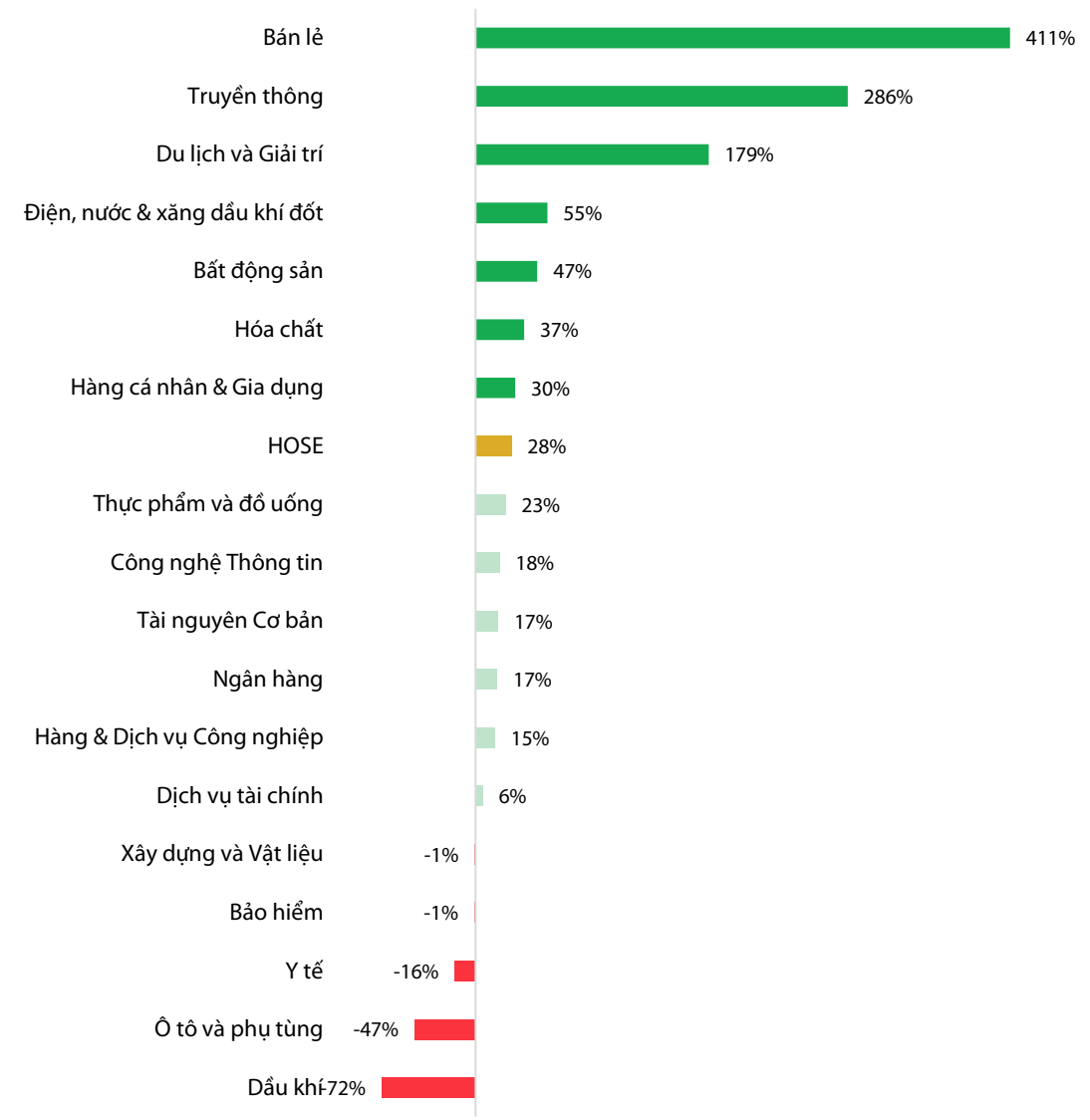
- Ngân hàng tiếp tục là nhóm dẫn đầu về đóng góp lợi nhuận sau thuế cho toàn thị trường với gần 55 nghìn tỷ đồng, +17% svck 2023 và giảm nhẹ so với mức 19% của Q2/2024. Điểm sáng trong bức tranh tăng trưởng lợi nhuận của nhóm này đến từ hai ngân hàng quốc doanh là CTG (+35%), VCB (+18%). Mặt khác, mức độ giảm của NIM tạo ra sự phân hóa ở nhóm ngân hàng tư nhân lớn, khi VIB (-26%), ACB (-4%), MBB (+0,3%) có NIM giảm mạnh hơn khiến tăng trưởng LNST kém sắc hơn so với các ngân hàng khác như VPB (+66%), HDB (+38%), STB (+33%) và TCB (+24%).
- Bất động sản đứng thứ hai với hơn 19 nghìn tỷ đồng lợi nhuận và là lần đầu tiên nhóm này có mức tăng trưởng dương trở lại sau 4 quý. Tuy nhiên, phần lớn lợi nhuận của nhóm này thuộc về bộ đôi nhà Vin (VIC, VHM) cùng với NVL khi lần lượt chiếm đến 67% và 16% lợi nhuận toàn ngành.
- Một số nhóm ngành tiếp tục nổi dài đà tăng trưởng kể từ quý trước như Bán lẻ (+411%), Du lịch & Giải trí (+179). Ngoài ra, nhóm Điện, nước & xăng dầu khí đốt đạt mức tăng trưởng lợi nhuận lên đến 55% trong Quý 3 do yếu tố nền thấp của cùng kỳ.

Hình 10: Lợi nhuận sau thuế - cổ đông mẹ các doanh nghiệp niêm yết sàn HSX



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rồng Việt

Hình 11: Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế - cổ đông mẹ các nhóm ngành ICB cấp 2 sàn HSX



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rồng Việt

Những điều cần chú ý từ các nhóm ngành

- Đối với ngành bất động sản, tăng trưởng LNST bị ảnh hưởng của cổ phiếu NVL, cụ thể sau khi ghi nhận lỗ của cổ đông công ty mẹ lên tới hơn 7,2 nghìn tỷ đồng trong Quý 2/2024, NVL đã ghi nhận lãi sau thuế công ty mẹ hơn 3,1 nghìn tỷ đồng trong Quý 3/2024 liên quan tới việc tính tiền sử dụng đất của dự án Lakeview City. Điều này đóng góp cho LNST – CDM của toàn ngành bất động sản tăng 47% so với mức nền thấp cùng kỳ. Ngoài ra, nhóm bất động sản khu công nghiệp có đóng góp tích cực hơn nhờ đà thu hút FDI vẫn tiếp tục duy trì khả quan.
- Đối với ngành Ngân hàng, tăng trưởng đang phụ thuộc chủ yếu vào tăng trưởng tín dụng, các mảng kinh doanh khác (dịch vụ, ngoại hối, chứng khoán đầu tư) đều ghi nhận sự sụt giảm, chỉ có hoạt động khác (liên quan tới thu hồi, xử lý nợ) ghi nhận sự tăng trưởng rất mạnh đóng góp vào tăng trưởng của LNST. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng ghi nhận mức tăng trưởng nhẹ hơn thu nhập lãi thuần, trong bối cảnh hệ số bao phủ nợ xấu tiếp tục giảm. Điều này hàm ý việc trích lập có thể diễn ra mạnh mẽ hơn vào Quý 4/2024 với áp lực Thông tư 02/2023/TT-NHNN sẽ hết hạn vào thời điểm cuối năm 2024, việc phân loại nợ xấu cũng sẽ phản ánh thực chất hơn tình hình chất lượng nợ vào năm 2025.
- **Các nhóm ngành duy trì được đà tăng trưởng hai quý liên tiếp thời gian qua:** Hàng cá nhân & gia dụng, hóa chất, tài nguyên cơ bản, bán lẻ, du lịch & giải trí... đều là các nhóm có sự phục hồi về hoạt động kinh doanh cơ bản, nhóm ngân hàng và công nghệ thông tin tiếp tục duy trì đà tăng trưởng.

Hình 12: Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế - cổ đông mẹ các nhóm ngành ICB cấp 2 sàn HSX các quý qua thời gian.

Ngành (svck)	Q2022_01	Q2022_02	Q2022_03	Q2022_04	Q2023_01	Q2023_02	Q2023_03	Q2023_04	Q2024_01	Q2024_02	Q2024_03
Hàng cá nhân & Gia dụng	32%	35%	339%	-30%	-23%	-37%	-38%	19%	8%	28%	30%
Hóa chất	266%	117%	35%	-29%	-66%	-71%	-60%	-32%	-2%	86%	37%
Tài nguyên Cơ bản	6%	-64%	-122%	-144%	-89%	-69%	95%	71%	244%	59%	17%
Thực phẩm và đồ uống	48%	21%	10%	-62%	-52%	-23%	-23%	3%	27%	0%	23%
Dịch vụ tài chính	32%	-62%	-67%	-95%	-57%	98%	155%	1042%	89%	9%	6%
Bất động sản	8%	-44%	49%	-11%	32%	51%	-39%	-24%	-31%	-69%	47%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	50%	-4%	24%	-5%	-44%	53%	1%	-25%	52%	1%	15%
Ngân hàng	32%	37%	57%	20%	-2%	2%	-1%	24%	10%	19%	17%
Bảo hiểm	6%	-32%	-19%	-29%	7%	41%	23%	15%	13%	7%	-1%
Xây dựng và Vật liệu	86%	8%	47%	3%	-69%	-11%	15%	41%	96%	-20%	-1%
Truyền thông	116%	120%	133%	-92%	-5%	-38%	-72%	38%	152%	25%	286%
Bán lẻ	24%	-3%	30%	-61%	-91%	-105%	-82%	-81%	592%	2051%	411%
Y tế	34%	15%	31%	29%	32%	11%	-19%	-5%	-24%	-20%	-16%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	54%	54%	17%	42%	-2%	-24%	-47%	-30%	-55%	-29%	55%
Du lịch và Giải trí	54%	33%	29%	-314%	114%	49%	16%	63%	1577%	224%	179%
Dầu khí	-66%	-106%	-54%	90%	266%	1226%	1263%	-32%	80%	38%	-72%
Công nghệ Thông tin	57%	38%	24%	-10%	-2%	9%	18%	33%	23%	25%	18%
Ô tô và phụ tùng	9%	59%	2247%	-28%	-59%	-64%	-46%	4%	110%	85%	-47%
HOSE	36%	2%	17%	-26%	-17%	-3%	-10%	22%	10%	7%	28%

Nguồn: Fiinpro, CTCK Rồng Việt

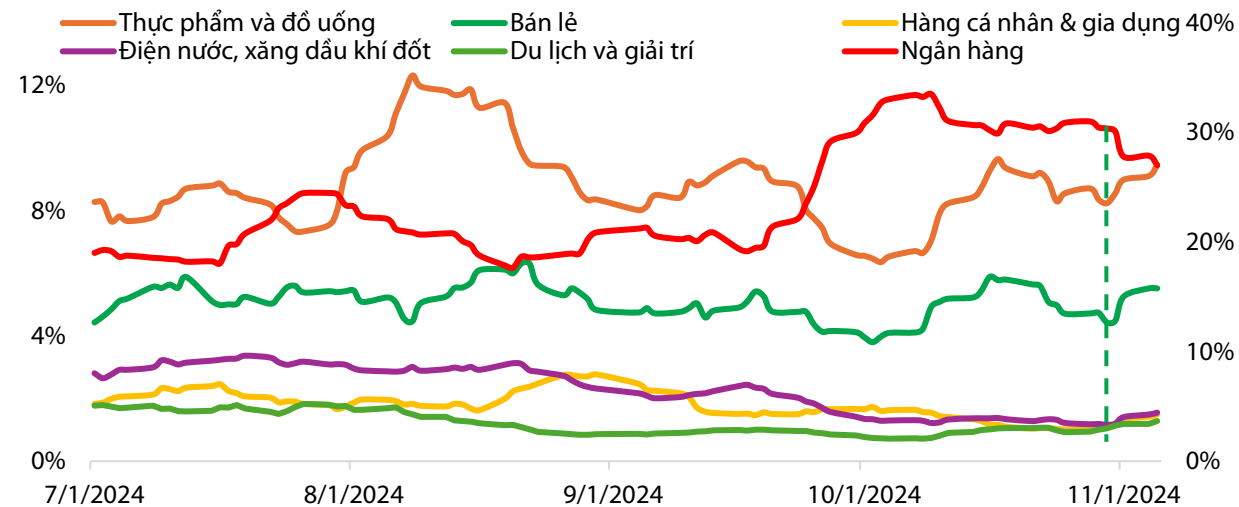
Nhóm ngành ghi nhận sự duy trì hoặc tăng trưởng

Sáu nhóm ngành (Hình 13) thu hút dòng tiền trong thời gian gần đây đều là các nhóm có KQKD quý 3/2024 tăng trưởng tốt so với mức nền thấp cùng kỳ.

Câu chuyện kỳ vọng tiếp theo trong ngắn hạn Quý 4/2024 đối với từng nhóm ngành như sau:

1. Nhóm ngân hàng: Tăng trưởng tín dụng duy trì tích cực, trích lập dự phòng nợ xấu, đây vẫn là nhóm trụ cột duy trì trạng thái của thị trường hiện tại và giúp VN-Index có thể bức phá khỏi ngưỡng cản tâm lý 1.300 điểm.
2. Nhóm tiêu dùng (thực phẩm, bán lẻ, hàng cá nhân & gia dụng): mùa tiêu dùng cuối năm diễn ra trong và ngoài nước.
3. Nhóm du lịch và giải trí: tiếp tục phục hồi theo sự phục hồi của du lịch trong và ngoài nước, cùng mức lỗ cùng kỳ lớn.
4. Nhóm điện nước, xăng dầu khí đốt: tiếp tục phục hồi với việc tăng cường huy động điện, và sản xuất công nghiệp.

Hình 13: Tỷ trọng dòng tiền các nhóm ngành ICB cấp 2 sàn HSX các quý



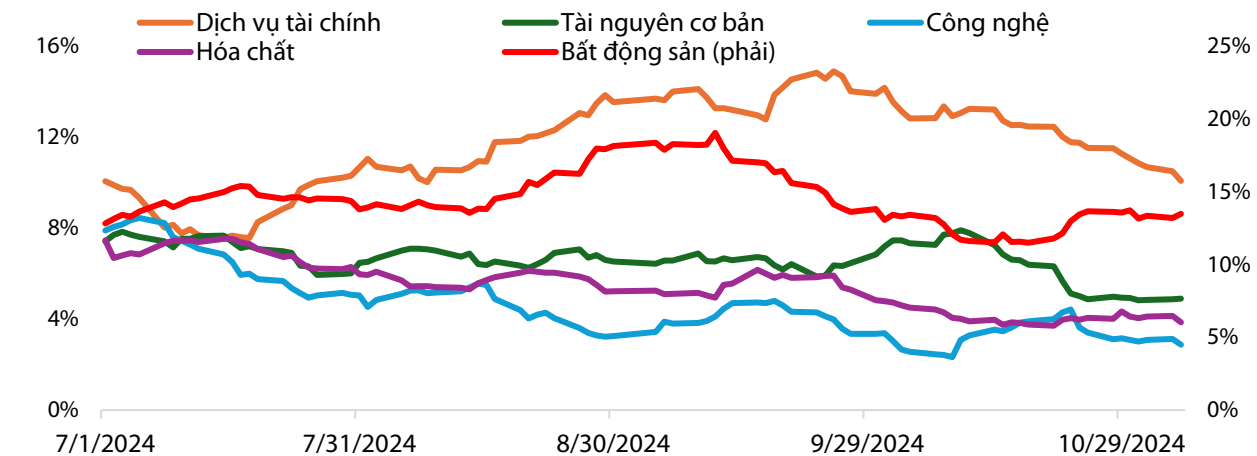
Nhóm ngành ghi nhận dòng tiền chạm đáy

Có ba nhóm ngành (Hình 14) là tài nguyên cơ bản, công nghệ, hóa chất mặc dù ghi nhận KQKD tăng trưởng tích cực nhưng tỷ trọng dòng tiền tiếp tục “dò đáy”, nhóm dịch vụ tài chính (chứng khoán) ghi nhận KQKD quý thứ 2 liên tiếp tăng trưởng nhẹ trước khó khăn của TTCK.

Câu chuyện kỳ vọng ngắn hạn sẽ nổi bật đối với các nhóm ngành như sau:

1. Nhóm bất động sản: các chính sách tích cực sẽ được thông qua vào kì họp thứ 8 Quốc hội, đồng thời KQKD Quý 4/2024 có thể cải thiện mạnh đối với nhóm bất động sản dân dụng so với nền thấp của cùng kỳ.
2. Nhóm tài nguyên cơ bản: tăng trưởng so với nền thấp đối với nhóm tôn mạ, phân phối thép các loại. Chính sách thuế chống bán phá giá thép cán nóng (HRC) được thông qua trong năm 2025 có thể
3. Nhóm hóa chất: kì vọng luật thuế VAT đối với nhóm phân bón được thông qua vào kì họp thứ 8 Quốc hội.
4. Nhóm công nghệ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng LNST, hiệu ứng từ các hợp đồng ký lớn

Hình 14: Tỷ trọng dòng tiền các nhóm ngành ICB cấp 2 sàn HSX các quý



Nguồn: Fiinpro, CTCK Rồng Việt

CỔ PHIẾU VÀ LUẬN ĐIỂM



Mã CK

Tiêu điểm chú ý

- Doanh thu và lợi nhuận gộp Q3/2024 đạt 5.166 tỷ đồng (+26% svck, -14% QoQ) và 374 tỷ đồng (+77% svck, -31% QoQ). Biên LN giảm nhẹ về mức 7,2% do ảnh hưởng của giá HRC và thành phẩm giảm trong kỳ; chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm nhẹ so với quý trước và đạt 303 tỷ đồng, qua đó lợi nhuận sau thuế quý 3 giảm về mức 54 tỷ đồng (-10% svck, -69% QoQ).
- Lũy kế 9T2024, lợi nhuận doanh nghiệp đạt 321 tỷ đồng (+22% svck, hoàn thành kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp), và nhà máy hoạt động ở ~103% tổng công suất.
- Đối với Nhà máy Phú Mỹ hiện nay đã có giấy phép đầu tư trong quý 4/2024, đang trong quá trình xin giấy phép xây dựng và dự kiến hoàn thành trong đầu năm 2025. Công ty kỳ vọng giai đoạn 1 sẽ có thể đưa vào hoạt động trong quý 2-3/2026. Công ty kỳ vọng với nhà máy mới, doanh thu của GDA có thể tăng trưởng trung bình 5-10%/năm; tỷ trọng thị trường nội địa/xuất khẩu dự kiến sẽ duy trì ở tỷ lệ 50:50, tuy nhiên tùy tình hình thị trường mà công ty có thể chủ động nâng sản lượng nội địa lên chiếm 60% tổng sản lượng.
- Đối với kế hoạch kinh doanh 2025, công ty kỳ vọng sản lượng bán hàng đạt 820-840 nghìn tấn (tương đương 2024, khi nhà máy đã hoạt động hết công suất); biên lợi nhuận gộp dự kiến duy trì mức trên 8%. Tuy nhiên trong năm 2025, công ty cho rằng thị trường nội địa sẽ khả quan hơn thị trường xuất khẩu (khi các quốc gia xuất khẩu có xu hướng thực hiện phòng vệ thương mại), qua đó có thể nâng tỷ trọng đơn hàng nội địa lên 60%

GDA

Góc nhìn kỹ thuật

Sau nhịp tăng bắt đầu từ tháng 05/2024, GDA đã có nhịp điều chỉnh về lại hỗ trợ là ngưỡng Fibonacci Retracement 61,8% (quanh giá 27) và chuyển sang trạng thái tích lũy tại đây kéo dài từ tháng 07/2024 đến nay. Diễn biến này giúp cho cổ phiếu vẫn bảo toàn được sóng tăng được thiết lập ở trên.

Hiện tại, cổ phiếu vẫn đang giao dịch trong biên độ tích lũy 27 – 29. Mặc dù chưa khởi sắc thoát khỏi cận trên của kênh nhưng GDA liên tục được hỗ trợ tại vùng 27, nơi có sự hội tụ của các đường MA(20), MA(50) và MA(150). Đồng thời tín hiệu thanh khoản đang dần tăng với những nền hỗ trợ thân nhỏ. Điều này cho thấy GDA vẫn đang được nâng đỡ và có cơ hội tạo sóng tăng ngắn hạn.

Nếu có thể thành công bứt phá khỏi cận trên, GDA sẽ có sự đảo chiều xu hướng sang tăng và bắt đầu quá trình đi lên của sóng 3 (theo lý thuyết Elliott Wave). Trong trường hợp này, mục tiêu gần nhất mà cổ phiếu hướng đến sẽ là khu vực giá quanh 32.

Giá hiện tại

Giá mục tiêu

Tỷ suất lợi nhuận

27.600

33.000

↑ +20%

Ngày KN	Cổ phiếu	Vùng/Giá khuyến nghị	Vùng giá chốt lời	Vùng giá cắt lỗ	Giá mục tiêu	Lợi nhuận kỳ vọng	Trạng thái	Lãi/lỗ	Biến động VN-Index
08-09-23	THG	35.800	47.800 – 49.400	32.500	49.400	32% - 36%	NẮM GIỮ	23%	1%
01-08-24	BAF	18.100	24.000 – 24.800	16.800	24.800	33% - 37%	NẮM GIỮ	24%	2%
16-09-24	CTD*	59.000 - 60.000	84.100 – 87.600	55.800	87.600	40% - 48%	NẮM GIỮ	17%	1%
11-09-24	IJC	12.800 - 13.300	16.700 – 17.300	11.600	17.300	26% - 35%	NẮM GIỮ	4%	0%
11-09-24	SZC	34.000 - 35.000	44.600 – 46.000	31.000	46.000	28% - 38%	NẮM GIỮ	25%	0%
11-09-24	CTI	14.500 - 15.000	19.400 – 20.000	13.200	20.000	29% - 33%	NẮM GIỮ	17%	0%
19-09-24	PDV	14.500 - 14.800	17.500 – 18.000	13.700	18.000	17% - 23%	NẮM GIỮ	10%	-2%
17-10-24	DBC	29.300 - 30.100	32.300 - 33.100	27.000	33.100	7% - 13%	NẮM GIỮ	-5%	-3%
09-10-24	DPR**	40.500 - 41.500	50.500 - 51.800	36.500	51.800	21% - 27%	NẮM GIỮ	-3%	-2%
09-10-24	DPG	52.000 - 53.000	60.000 – 62.000	47.000	62.000	13% - 19%	NẮM GIỮ	0%	-1%
11-11-24	PVI***	47.000 - 47.600	54.800 - 56.000	43.700	56.000	15% - 19%	CHỜ MUA		
11-11-24	GDA	26.000 - 27.000	32.000 – 33.000	23.500	33.000	19% - 27%	CHỜ MUA		
Hiệu quả trung bình (đối với các mã hiện hữu trong danh mục)								11%	-1%

(*) Điều chỉnh giá mục tiêu và vùng chốt lời so với tháng trước

(**) Điều chỉnh giá khuyến nghị, giá mua và cắt lỗ do DPR chi trả cổ tức bằng tiền

(***) Điều chỉnh vùng mua và giá cắt lỗ so với tháng trước

Các nhóm cổ phiếu được chia theo các chủ đề (theme) đầu tư rõ như sau:

- Nhóm đầu tư công:** CTD, CTI, DPG
- Nhóm hưởng lợi từ giá hàng hóa:** BAF, DBC, DPR
- Nhóm hưởng lợi từ xu hướng FDI:** SZC, IJC, THG
- Nhóm hưởng lợi từ nhu cầu phục hồi và mở rộng sản xuất:** DHC, BAF, GDA, PDV
- Nhóm phục hồi KQKD:** PVI

Cập nhật luận điểm CTD

- Quý 1/2025 (hay Q3/2024 theo năm tài chính cũ), Cotecons ghi nhận doanh thu và LNST lần lượt là 4.759 tỷ đồng +15,4% svck và 92,9 tỷ đồng +39,5% svck hoàn thành lần lượt 19% và 22% kế hoạch năm về doanh thu và LNST. Ngoài ra, Q1/2025 CTD cũng ghi nhận sự cải thiện tích cực ở các chỉ tiêu biên lợi nhuận, trong đó biên lợi nhuận gộp tăng lên 4,3% so với 2,4% cùng kỳ và 3,5% ở quý trước hay hiện đang tương đương vùng biên lợi nhuận gộp của giai đoạn trước năm 2022. Lợi nhuận gộp Q1/2025 đạt 205 tỷ đồng +105% svck.
- Áp lực trích lập dự phòng nợ xấu chính thức ngưng lại sau 16 quý liên tiếp liên tục trích lập. Trong buổi họp ĐHCĐ mới đây, BLĐ chia sẻ sẽ không trích lập dự phòng trong năm nay và đồng thời sẽ hoàn nhập khoảng 100 tỷ đồng nợ xấu đã trích lập. Như vậy, ngoài những tín hiệu tích cực ở mảng kinh doanh chính thì việc áp lực trích lập nợ xấu không còn sẽ là yếu tố thúc đẩy tốc độ tăng trưởng lợi nhuận của CTD trong ít nhất 3 quý tới.
- Quy mô phải thu, vòng quay vốn lưu động cho tới tốc độ gia tăng nợ xấu (quý so với quý liền trước) liên tục có những tín hiệu cải thiện. Đặc biệt tại vòng quay tiền hiện đã trở về 43 ngày tương đương giai đoạn trước Covid-19. Ngoài ra, quý 1 nợ xấu phát sinh của CTD cũng lần đầu tiên suy giảm sau nhiều quý tăng liên tiếp, hết quý 1 còn 2.162 tỷ đồng so với 2.243 tỷ của quý trước và giá trị nợ xấu còn lại chưa trích lập cũng giảm còn 809 tỷ so với 886 tỷ đồng ở quý trước. Từ đây có thể thấy áp lực phát sinh nợ xấu tại các dự án gần như đã không còn.
- Chúng tôi ước tính doanh thu và LNST của CTD sẽ tăng trưởng 18,3% svck & 49,9% svck đạt 24.905 tỷ đồng và 449 tỷ đồng trong năm 2025 và tiếp tục tăng 3,5% & 25,0% svck đạt 25.780 tỷ đồng và 561 tỷ đồng trong năm 2026. Trong đó, biên lợi nhuận gộp kỳ vọng đạt 3,9% & 4,0% trong năm 2025 và 2026 so với 3,4% năm 2024, cùng với việc chi phí trích lập dự phòng giảm xuống còn 50 tỷ đồng mỗi năm là nguyên nhân giúp LNST tăng trưởng cao. Ngoài ra, trong năm 2026 việc hạch toán lợi nhuận từ bán dự án BĐS đầu tay Ngọc Lục Bảo 68 với ước tính đóng góp 106 tỷ đồng thu nhập khác cho CTD. **Giá mục tiêu của CTD được nâng lên 87.600 đồng/cp.**

Cập nhật luận điểm BAF

- Q3/2024 BAF ghi nhận doanh thu mảng chăn nuôi tăng 128,7% svck đạt 953 tỷ đồng nhờ sản lượng heo thịt xuất bán được hơn 168 nghìn con, + 115% svck (+11,2% QoQ) và giá bán heo hơi trung bình cả nước +9,0% svck (+0,8% QoQ). Theo chia sẻ của doanh nghiệp, việc đẩy mạnh đàn heo loại trong tháng 7 và đầu tháng 8 là nguyên nhân khiến giá bán trung bình giảm trong Q3/2024, qua đó khiến biên lợi nhuận gộp mảng chăn nuôi giảm còn 16,7% so với 20,5% ở quý trước. LNST Q3/2024 đạt 60 tỷ đồng, +49,8% svck và 75,3% QoQ thấp hơn một chút so với kỳ vọng 65 tỷ đồng trước đó.
- Hiện tình hình dịch bệnh trên đàn heo vẫn diễn biến phức tạp, kể từ đầu Q3/2024 đến nay dịch bệnh đã bùng phát mạnh trở lại trên cả nước sau khi được kiểm soát vào cuối Q1/2024. Theo số liệu thống kê của Agromonitor tại chợ đầu mối phía Nam, thì số heo chạy dịch trong thời gian này có số lượng lớn hơn từ 20-50% so với đợt bùng dịch đầu năm và thời gian bán chạy dịch cũng kéo dài hơn. Tương tự như những lần trước, với quy mô đàn bán chạy dịch lớn đã khiến đàn heo chạy dịch tăng cao và đây là nguyên nhân khiến giá heo hơi điều chỉnh nhẹ từ quanh 68.000 - 70.000 đồng/kg xuống còn 60.000 - 64.000 đồng/kg.
- Chúng tôi kỳ vọng giá heo hơi sẽ sớm tăng trở lại kể từ đầu tháng 12 khi (1) dịch bệnh được kiểm soát khi tình hình thời tiết chuyển biến có lợi hơn (mùa mưa ở phía Nam qua đi và miền Bắc bước vào mùa khô) và (2) nhu cầu tiêu dùng tăng lên trong cận tết nguyên đán. Ước tính lợi nhuận sau thuế Q4/2024 được giữ nguyên là 95-100 tỷ đồng.

Cập nhật luận điểm DBC

- KQKD Q3/2024 của DBC khả quan với tổng doanh thu tăng trưởng +30,1% svck, +10,7% QoQ đạt 3.525 tỷ đồng, nhờ động lực chính từ mảng kinh doanh cốt lõi -3F (feed-farm-food) tăng trưởng tích cực. Trong đó, Q3/2024 giá heo hơi trung bình cả nước +9,0% svck (+0,8% QoQ) và giá gà tăng trưởng khoảng 8% so với đầu năm giúp mảng 3F tăng +28,8% svck, +12,0% QoQ đạt 3.348 tỷ đồng.
- Ngoài ra, việc chi phí TACN đầu vào giảm trong khi giá bán tăng đã giúp biên lợi nhuận gộp của DBC cải thiện lên 17,7% trong Q3/2024 so với 13,5% của quý trước và 10,4% cùng kỳ. Riêng mảng 3F biên lợi nhuận gộp cải thiện lên 18,9% so với 11,6% quý trước và 14,1% cùng kỳ. Chi phí bán hàng và quản lý được kiểm soát tốt cùng với vay nợ ổn định, qua đó giúp LNST của DBC tăng trưởng 2.404,6% svck đạt 312 tỷ đồng.
- Chúng tôi kỳ vọng giá heo hơi sẽ sớm tăng trở lại kể từ đầu tháng 12 khi (1) dịch bệnh được kiểm soát nhờ mùa mưa ở phía Nam qua đi và miền Bắc bước vào mùa khô và (2) nhu cầu tiêu dùng tăng lên trong cận tết nguyên đán. Cùng với (3) đà cải thiện của giá gà kể từ đầu tháng 10 đến nay và (4) nhờ việc nhập khẩu lượng lớn đàn heo nái trong năm 2023, giúp DBC hưởng lợi từ giá bán heo cai sữa đang tăng cao (hiện giá heo cai sữa đã tăng 30-60% so với cuối năm 2023) tiếp tục là những yếu tố hỗ trợ KQKD của DBC trong Q4 này. Chúng tôi giữ nguyên ước tính LNST của DBC sẽ đạt khoảng 550 tỷ đồng trong năm 2024, +2.163% svck và tiếp tục đạt 700 tỷ đồng LNST năm 2025, +27% svck.

Cập nhật luận điểm PVI

- KQKD Q3/2024 của PVI kém tiêu cực do chịu ảnh hưởng bởi (1) cơn bão Yagi diễn ra tại khu vực miền Bắc trong đầu tháng 9/2024 khiến chi phí bồi thường của công ty tăng cao và (2) thu nhập đầu tư suy yếu do mặt bằng lãi suất thấp. Điều này khiến LNST giảm 46,3% svck và giảm 43,4% QoQ đạt 157 tỷ đồng. Lũy kế 9T2024, LNST của PVI giảm 7,6% svck đạt 823 tỷ đồng.
- Điểm tích cực của PVI vẫn đến từ đà tăng trưởng mạnh mẽ của hoạt động cốt lõi khi quý 3 doanh thu phí bảo hiểm vẫn tăng 34,2% svck đạt 4.406 tỷ đồng, trong đó doanh thu phí bảo hiểm gốc tăng 32% và phí nhận tái bảo hiểm tăng 44,3% svck. Điều này cho thấy PVI vẫn duy trì đà tăng trưởng vượt trội so với ngành, sự sụt giảm của lợi nhuận chỉ diễn ra trong ngắn hạn và sẽ sớm phục hồi trong những quý tới đây.
- Hơn nữa, như đã đề cập trong báo cáo tháng trước, trong thời gian tới, khi PVN triển khai các dự án lớn như lô B, nhà máy điện NT3&4... sẽ giúp PVI có thêm dư địa tăng trưởng, bên cạnh dư địa tăng từ mở rộng ra thị trường nước ngoài. **Chúng tôi thay đổi vùng mua đối với cổ phiếu PVI và giữ nguyên giá mục tiêu cho PVI là 56.000 đồng/cp.**

Cập nhật luận điểm PDV

- Lũy kế trong 9 tháng đầu năm 2024, PVT Logistics ghi nhận doanh thu đạt 1.024,93 tỷ đồng, tăng 52% so với cùng kỳ, lợi nhuận sau thuế đạt 223,15 tỷ đồng, tăng 334,7% so với cùng kỳ năm trước. Tương ứng hoàn thành lần lượt 82% và 349% kế hoạch doanh thu và LNST cả năm. Chúng tôi kỳ vọng KQKD Q4/2024 của PDV sẽ tăng trưởng tích cực svck nhờ (1) Đóng góp doanh thu từ tàu mới là PVT Topaz, (2) Hầu hết các tàu đã có việc làm trong năm và (3) Công suất đội tàu được sử dụng tối đa hơn khi các tàu có lịch lên dock trong năm nay đã hoàn tất. Nhìn chung cho cả năm 2024, chúng tôi dự phóng LNST của doanh nghiệp tăng 290% YoY.
- Với kế hoạch mở rộng đội tàu giai đoạn 2024-2025, PDV đã bổ sung thêm 1 tàu chở hàng rời là tàu PVT Topaz và đưa vào hoạt động trong tháng 9 vừa rồi. Ngoài ra, doanh nghiệp cũng có kế hoạch chuẩn bị nhận bàn giao thêm 2 con tàu hàng rời với trọng tải 25.000 - 75.000 DWT trong thời gian sắp tới. Hiện nay, PDV đang vận hành đội tàu với chi phí đầu tư trung bình thấp hơn mức trung bình ngành là 10%, chúng tôi cho rằng đây là một ưu thế của PDV trong bối cảnh giá cước vận tải biển hấp dẫn. **Giá mục tiêu của PDV được nâng lên 18.500 đồng/cp.**

Cập nhật luận điểm IJC

- KQKD Q3/2024 của IJC tốt hơn kỳ vọng với doanh thu thuần chỉ đạt 189 tỷ đồng (-11,7% svck), lợi nhuận sau thuế đạt 86,6 tỷ đồng (+25% svck), nhờ phát sinh khoản lãi từ công ty liên kết đạt 43,5 tỷ đồng trong khi cùng kỳ không ghi nhận khoản này. Trong các mảng kinh doanh, chỉ có mảng thu phí cầu đường từ trạm Quốc lộ 13 cải thiện và ghi nhận 78,7 tỷ đồng (+6,6% svck). Phần lãi từ công ty liên kết đóng góp từ việc sở hữu 31,61% trong CTCP Phát triển hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước, lũy kế tới ngày 30/06/2024, Becamex Bình Phước đã cho thuê lũy kế hơn 304,4 ha với giá trị trên 906 triệu đô, dự kiến năm 2025 các hợp đồng ký cho thuê sẽ được hạch toán phân bổ tốt hơn do trong năm 2024, công ty đã ký hợp đồng thuê với diện tích 88,5 ha.
- Đối với tiến độ dự án Sunflower II hiện tại cũng đã ra mắt vào tháng 8/2024 và đang chờ đủ điều kiện bán nhà ở hình thành trong tương lai.

Cập nhật luận điểm SZC

- KQKD Q3/2024 của SZC tiếp tục ghi nhận khả quan với doanh thu thuần ghi nhận ~165 tỷ đồng (-20,7% svck), LNST ghi nhận 59,6 tỷ đồng (+8,4% svck), nhờ biên lợi nhuận gộp trong quý cải thiện đạt 51,9% (cùng kỳ đạt 41,2%) nhờ giá thuê có sự cải thiện tốt, đạt mức cao nhất kể từ khi khu công nghiệp đi vào vận hành.
- Đáng chú ý, khoản mục Người mua trả trước ngắn hạn đạt 701,2 tỷ đồng (tăng 344 tỷ đồng so với đầu năm), nhờ khoản trả trước của các khách hàng lớn như Tripod (18 ha, giá thuê khoảng 95 USD/m²/ck thuê), Steel Builder (7,6 ha, giá thuê 95 USD/m²/ck thuê). Cùng với hợp đồng ký với Hòa Phát Container (6 ha) và các hợp đồng khác sẽ là các nguồn tiềm năng để hạch toán KQKD tốt trong Quý 4/2024.

Cập nhật luận điểm CTI

- Quý 3/2024, CTI ghi nhận KQKD tăng trưởng mạnh với doanh thu thuần ghi nhận 273,4 tỷ đồng (+53% svck), LNST ghi nhận 37,4 tỷ đồng (tăng 5,7 lần svck). Đóng góp chủ yếu vào sự tăng trưởng là do mảng thi công lắp đặt, xây dựng công trình ghi nhận hơn 120 tỷ đồng, gấp 3,7 lần so với cùng kỳ, lũy kế 9T2024, mảng kinh doanh này mang lại cho CTI doanh thu là 331,9 tỷ đồng – gấp 3,05 lần svck, biên lợi nhuận gộp cũng ở mức tốt so với các doanh nghiệp cùng ngành khác, đạt 13,7%.
- Ngoài ra, đối với mảng thu phí BOT với sự sụt giảm của trạm BOT Quốc lộ 1 đã được bù đắp bằng sự gia tăng mạnh của BOT 319, hai trạm còn lại cải thiện nhẹ là BOT QL91 và BOT mở VLXD, đồng thời BOT QL91 đã ghi nhận biên lợi nhuận gộp cải thiện nhẹ đạt 80% nhờ việc tăng giá vé thu phí.

Cập nhật luận điểm DPG

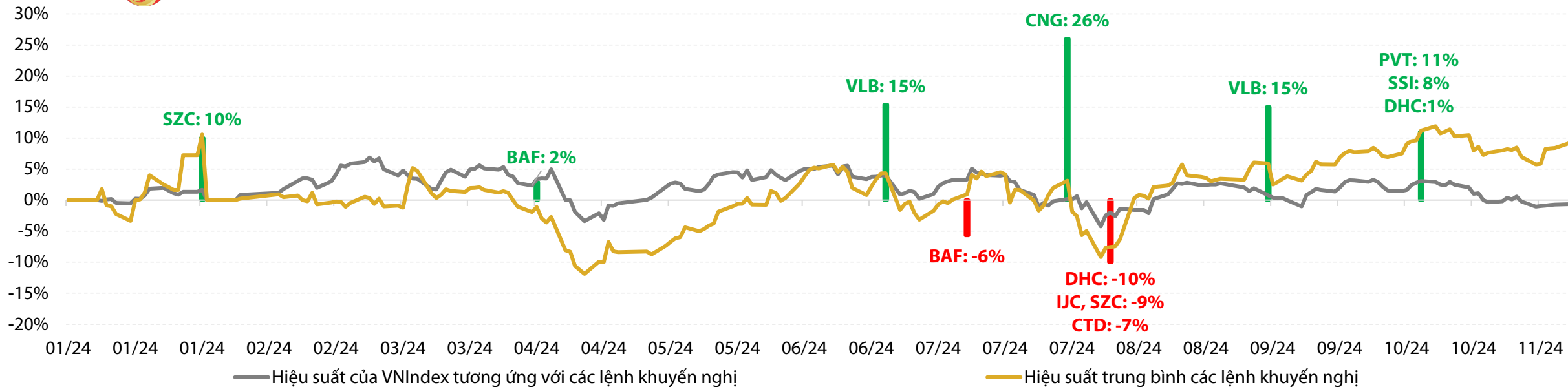
- Quý 3/2024, DPG ghi nhận KQKD sụt giảm với doanh thu thuần ghi nhận 745 tỷ đồng (-14% svck), LNST công ty mẹ ghi nhận 19,8 tỷ đồng (-37% svck). Doanh thu bán điện có sự phục hồi nhưng doanh thu mảng xây lắp lại ghi nhận giảm mạnh, đạt 672 tỷ đồng (-16,3% svck). Mặc dù, giá trị hợp đồng lũy kế chưa thực hiện tính tới cuối quý 2/2024 tăng rất mạnh so với giai đoạn trước năm 2021-2022, lũy kế năm 2023 giá trị trúng thầu đã đạt hơn 6.000 tỷ đồng và H12024 DPG cũng trúng thầu hàng loạt dự án ghi nhận khoảng 470 tỷ đồng. Nếu theo kế hoạch, dự kiến trong Quý 4/2024, doanh thu xây lắp sẽ cần ghi nhận thêm hơn 2.200 tỷ đồng, tức cao hơn số doanh thu đã hạch toán trong 9T2024.
- Về mảng bất động sản, đối với dự án Khu đô thị Cồn Tiến đã được điều chỉnh thời gian nghiệm thu, đưa vào khai thác tới Quý 4/2025. Tổng diện tích đã được giao ~25,4/31 ha đất, trong đó có 9,2 ha thương phẩm

Cập nhật luận điểm DPR

- Lũy kế 9T2024, doanh thu và LNST của DPR lần lượt đạt 768 tỷ đồng (+25% svck) và 170 tỷ đồng (+40% svck), với doanh thu từ mảng cao su đạt 532 tỷ đồng (+20% svck), mảng khác (khu công nghiệp và sản phẩm cao su) cũng đạt được sự tăng trưởng tốt với doanh thu đạt 154 tỷ đồng (+83% svck), mảng thanh lý cây sạt giảm nhẹ.
- Quý 3/2024, doanh thu ghi nhận 348 tỷ đồng (+50% QoQ, +20% svck), LNST-CĐM đạt 44 tỷ đồng (-39% QoQ, +19% svck). LNST tăng so với cùng kỳ chủ yếu do giá bán cao su bình quân tăng cao, đạt 46 triệu đồng/ tấn (+44% svck) và sản lượng chỉ giảm nhẹ, đạt 4.587 tấn (-3.18% svck), biên lợi nhuận gộp mảng cao su đạt 29%. Tuy nhiên, LNST Q3/2024 lại có sự sụt giảm mạnh so với quý trước (-39%), vì trong quý 3 DPR không ghi nhận tiền đền bù từ KCN Tiến Hưng 2 như trong Q2/2024.
- Chúng tôi kỳ vọng giá cao su sẽ tiếp tục duy trì ở mức cao vì nguồn cung được dự báo tiếp tục thiếu hụt. Cho cả năm 2024, chúng tôi ước tính doanh thu và LNST của DPR đạt 1.162 tỷ đồng (+11,6%YoY) và 286 tỷ đồng (38,1% YoY), trong đó doanh thu từ mảng cao su ước đạt 954 tỷ đồng (+23,5%YoY, biên lợi nhuận gộp mảng cao su đạt 24%).

Cập nhật luận điểm THG

- Quý 3/2024, THG đạt KQKD tăng trưởng khả quan với doanh thu thuần ghi nhận 548 tỷ đồng (+17% svck), LNST công ty mẹ ghi nhận 50,6 tỷ đồng (+31% svck). Tăng trưởng tích cực nhờ mảng kinh doanh bán bê tông các loại duy trì sự tăng trưởng, Quý 3/2024 doanh thu đạt gần 354 tỷ đồng (+14% svck). Mảng xây lắp ghi nhận KQKD sụt giảm mạnh (-31% svck) và mảng bất động sản sụt giảm nhẹ với doanh thu 155,6 tỷ đồng (-7,1% svck).
- Lũy kế tới cuối tháng 9/2024, CCN Gia Thuận 1 có 1 dự án đã đi vào hoạt động với diện tích 10,4 ha; 2 dự án đang chuẩn bị xây dựng nhà xưởng với tổng diện tích 2,83 ha. Ngoài ra, CCN còn có 3 nhà đầu tư đặt cọc và thỏa thuận địa điểm để thực hiện dự án, với tổng diện tích khoảng 11,2 ha. Như vậy, tổng diện tích đã ký hợp đồng thuê đất và lựa chọn địa điểm là khoảng 24,4 ha/40,34 ha, đạt tỷ lệ lấp đầy 60,5%
- Riêng CCN Gia Thuận 2, hiện DN đã cơ bản hoàn thành các bước về mặt pháp lý, DN đã tiến hành san lấp mặt bằng, xây dựng đường giao thông, hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải... Dự kiến, CCN Gia Thuận 2 cũng sẽ hoàn thành và tiếp nhận nhà đầu tư thứ cấp vào năm 2025.



Ngày KN	Cổ phiếu	Trạng thái	Lãi/lỗ	Biến động VN-Index
08-01-24	SZC	CHỐT LỜI	10%	3%
06-02-24	VLB	CHỐT LỜI	15%	8%
06-02-24	DHC*	CẮT LỖ	-10%	3%
12-03-24	IDI	CHỐT LỜI	3%	1%
12-03-24	CTD*	CẮT LỖ	-7%	-2%
12-03-24	IJC*	CẮT LỖ	-9%	-2%
09-05-24	CNG	CHỐT LỜI	26%	-2%
10-06-24	BAF	CẮT LỖ	-6%	0%
18-07-24	VLB	CHỐT LỜI	15%	-2%
17-07-24	SZC	CẮT LỖ	-9%	-5%
06-09-24	DHC	CHỐT LỜI	1%	1%
16-09-24	PVT	CHỐT LỜI	11%	3%

Ngày KN	Cổ phiếu	Trạng thái	Lãi/lỗ	Biến động VN-Index
11-09-24	SSI	CHỐT LỜI	8%	3%
01-08-24	BAF*	NẮM GIỮ	24%	2%
16-09-24	CTD	NẮM GIỮ	17%	1%
11-09-24	IJC	NẮM GIỮ	4%	0%
11-09-24	SZC	NẮM GIỮ	25%	0%
11-09-24	CTI	NẮM GIỮ	17%	0%
19-09-24	PDV	NẮM GIỮ	10%	-2%
09-10-24	DBC	NẮM GIỮ	-5%	-3%
09-10-24	DPR**	NẮM GIỮ	-3%	-2%
09-10-24	DPG	NẮM GIỮ	0%	-1%
11-11-24	PVI***	CHỜ MUA		
11-11-24	GDA	CHỜ MUA		

(*) Điều chỉnh giá mục tiêu và vùng chốt lời so với tháng trước

(**) Điều chỉnh giá khuyến nghị, giá mua và cắt lỗ do DPR chi trả cổ tức bằng tiền

(***) Điều chỉnh vùng mua và giá cắt lỗ so với tháng trước

MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỘI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TP.HCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vds.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vds.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CÁN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

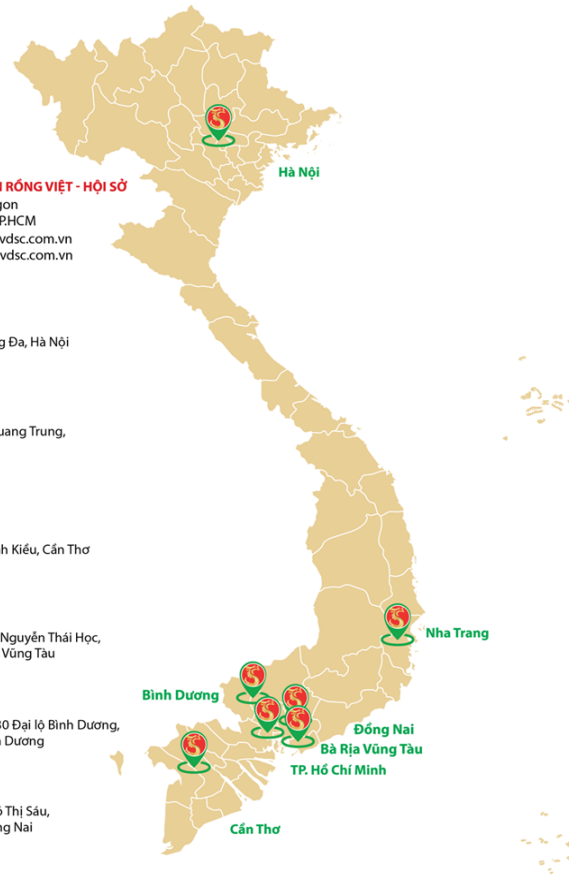
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của RongViet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Nguyễn Đại Hiệp

Giám đốc

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Chuyên viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Trưởng phòng cao cấp

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Trần Trung Hiếu

Chuyên viên

hieus1.tt@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Minh Hiếu

Trưởng phòng

hieus1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)

Nguyễn Trần Gia Hưng

Chuyên viên

hung.ntg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Lê Huỳnh Hương

Chuyên viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

 Tầng 1 đến 8 Toà nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh



www.vdsc.com.vn

